TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LỘC** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30A/2018/HS-ST
Ngày: 28-5-2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoài Thanh.

- Thư ký phiên toà: Bà Trịnh Thị Ngọc Mai- Thư ký Toà án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Ông Trịnh Quốc Thịnh- Kiểm sát viên.

Ngày 28-5-2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 45/2018/TLST-HS ngày 17-5-2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2018/QĐXXST-HS ngày 21-5-2018 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN S, sinh năm 1989; Hộ khẩu thường trú và cư trú: Khu 6, thị trấn L, huyện G, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không rõ, con bà Nguyễn Thị T; vợ là chị Đàm Thị T, bị cáo chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19-3-2018 đến ngày 21-3-2018, hiện tại ngoại và chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Người bào chữa*: Bà Nguyễn Thị S- Luật sư, Cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- *Người làm chứng*: đều vắng mặt.

+ Anh Mai Văn L, sinh năm 1979.

Trú tại: Thị tứ A, xã B, huyện G, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Đỗ Tiến Q, sinh năm 1989.

Trú tại: thôn Đ, xã T, huyện G, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Phạm Quang V, sinh năm 1992.

Trú tại: Số 165, phố C, thị trấn L, huyện G, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Nguyễn Đình H, sinh năm 1986.

Trú tại: thôn C, xã K, huyện G, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 19-3-2018, Nguyễn Văn S đang bán xổ số ở khu vực ngã tư thôn D, xã K, huyện G, tỉnh Hải Dương thì Mai Văn L đến và hỏi S "*Anh có ghi bán số lô, số đề không, bán cho em mấy số*". S trả lời có bán thì L mua 03 số lô gồm: số lô 55, 12 mỗi số là 50 điểm tương ứng với số tiền là 2.000.000đ; số lô 00 là 20 điểm tương ứng với 400.000đ; số đề 12 là 800.000đ, số đề 55 là 50.000đ. S đã ghi bán số lô, số đề cho L với số tiền là 3.250.000đ. Cùng thời điểm này, Đỗ Tiến Q cũng đến chỗ S bán xổ số và hỏi mua của S 03 số lô gồm: số lô 15, 50 mỗi số là 50 điểm tương ứng với số tiền là 2.000.000đ; số lô 00 là 20 điểm tương ứng với 400.000đ; số đề 15 là 100.000đ, số đề 79 là 200.000đ. S đã ghi bán số lô, số đề cho Q với số tiền là 2.700.000đ. Sau khi nhận tiền của Lvà Q thì S dùng bút bi ghi các số lô, số đề mà L và Q mua vào 03 tờ phơi theo dõi của mình, bên dưới đặt giấy than để sao in lại các số lô, số đề đó vào tờ phơi khác để đưa cho L và Q cầm theo dõi kết quả. Đến 17 giờ 40 phút cùng ngày, khi S vừa ghi số lô, số đề cho L và Q xong thì bị lực lượng Công an huyện Gia Lộc phối hợp với Công an xã K, huyện G, tỉnh Hải Dương phát hiện, bắt quả tang.

Hình thức đánh bạc: Kết quả được so sánh từ kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng vào 18 giờ 15 phút hàng ngày. Người đánh bạc bằng hình thức số lô, số đề phải mua số lô, số đề của người bán vào thời gian trước khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc trên hệ thống truyền thông. Mua ngày nào thì so sánh với kết quả mở thưởng ngày đó. Số đề gồm có các loại: số đề đầu hai số (đề 2 càng đầu); số đề đầu ba số (đề 3 càng đầu); số đề đuôi hai số (đề 2 càng đuôi) và số đề đuôi ba số (đề 3 càng đuôi). Khi so kết quả: số đề đầu hai số thì so sánh với 2 số đầu của dãy số giải Đặc biệt; số đề đầu ba số thì so sánh với 3 số đầu của dãy số giải Đặc biệt; số đề đuôi hai số thì so sánh với hai số cuối của dãy số giải Đặc biệt; số đề đuôi ba số thì so sánh với 3 số cuối của dãy số giải đặc biệt. Nếu trùng với số đề đã mua là thắng. Số lô thì so sánh với hai số đầu (lô đầu) hoặc hai số cuối (lô đuôi) của tất cả các dãy số trong tất cả các giải. Nếu có số trùng với số đã mua là trúng (thắng). Trùng một lần nhân một lần, trùng hai lần nhân hai lần…Số lô xiên thì so sánh với hai số cuối của tất cả các dãy số trong tất cả các giải. Nếu ít nhất có hai cặp số (lô xiên 2) hoặc ba cặp số (lô xiên 3) mà trùng nhau với số đã mua là trúng (thắng). Khi người mua số lô, số đề mà trúng (thắng) thì chủ lô, chủ đề (S khai là X) phải thanh toán tiền cho người chơi thông qua S theo tỷ lệ: Đối với số đề 2 càng và số lô thì theo tỷ lệ 1 ăn 70; đối với số đề 3 càng thì theo tỷ lệ 1 ăn 400; đối với lô xiên hai số thì theo tỷ lệ 1 ăn 10 và lô

xiên ba số thì theo tỷ lệ 1 ăn 40. Còn khi so sánh người chơi không trúng thưởng thì bị mất toàn bộ số tiền đã bỏ ra mua số lô, số đề ngày hôm đó.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn S khai: Chiều ngày 18-3-2018, tại nơi S bán xổ số, S gặp một người đàn ông tên là X (chưa rõ nhân thân, lai lịch) làm chủ lô, chủ đề. X đặt vấn đề với S làm thư ký bán số lô, số đề cho X để hưởng hoa hồng. Cụ thể: S sẽ đứng ra ghi số lô, số đề cho người có nhu cầu chơi. Mỗi điểm lô thì lấy 20.000đ/điểm, còn số đề mua bao nhiêu tiền thì bán bấy nhiêu. X thỏa thuận với S là sẽ trả công cho S bằng 2,5% tổng số tiền ghi bán được số lô và 10% tổng số tiền bán số đề trong ngày. X hẹn với S đến khoảng 18 giờ hàng ngày X sẽ đến lấy bảng tổng hợp và số tiền bán được số lô, số đề trong ngày từ S để về đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc. Ngày hôm sau sẽ thanh toán tiền công cho S và tiền thắng cho khách.

Tại Kết luận giám định số 16/KLGĐ ngày 02-5-2018, Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương đã kết luận: Chữ viết, chữ số ghi trên các tài liệu cần giám định là 03 mảnh giấy có ghi các số lô, số đề đều do Nguyễn Văn S viết ra.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Văn S không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 45/QĐ-VKS-GL ngày 16-5-2018, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Văn S về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự (viết tắt là BLHS) năm 2015.

Đại diện VKSND huyện Gia Lộc giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36, điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015; điểm a, b khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 BLTTHS năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội "Đánh bạc". Xử phạt bị cáo S từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 03 ngày tạm giữ bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND thị trấn L, huyện G, tỉnh Hải Dương nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo S. Giao bị cáo S cho UBND thị trấn L, huyện G, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo S có trách nhiệm phối hợp với UBND thị trấn L, huyện G, tỉnh Hải Dương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Hình phạt bổ sung: không áp dụng. Về vật chứng: Tịch thu, sung vào ngân sách

Nhà nước số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 5.950.000 đồng. Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc bút bi vỏ màu xanh đen, nhãn hiệu TL-Metal Clip TL-036; 01 tờ giấy than. 06 mảnh giấy (tờ tích kê) có ghi các số lô, số đề là chứng cứ chứng minh tội phạm được lưu giữ trong hồ sơ vụ án. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo S.

Người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc".

Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất, được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Tòa án nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra- Công an huyện Gia Lộc, Điều tra viên, VKSND huyện Gia Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn S tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 35 phút ngày 19-3-2018, tại khu vực thôn D, xã K, huyện G, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn S có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức bán số lô, số đề cho anh Mai Văn L với số tiền 3.250.000đ và bán số lô, số đề cho anh Đỗ Tiến Q với số tiền 2.700.000đ thì bị lực lượng Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Gia Lộc phối hợp với Công an xã K phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi bị cáo vẫn cố ý thực hiện, tổng số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 5.950.000đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn S đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015. Vì vậy, VKSND huyện Gia Lộc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý Nhà nước, gây mất trật tự trị an, gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân.

[4] Về nhân thân: Bị cáo S bị xử phạt vi phạm hành chính 03 lần (phạt tiền) trong các năm 2009, 2010, 2011, bị cáo chưa thi hành các quyết định này nhưng do hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt nên không xác định là tiền sự. Năm 2011, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã được xóa án tích. Từ khi chấp hành án xong là năm 2013 đến nay, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật, không có vi phạm gì.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ngày 05-10-2017 bị cáo đã cứu giúp người khác trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015. Bị cáo S không có tiền án, tiền sự, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội ít nghiêm trọng, thuộc hộ nghèo và là lao động duy nhất trong gia đình, xét thấy không cần bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội mà phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo thành người có ích cho xã hội. Theo quy định tại Điều 36 BLHS năm 2015, bị cáo bị khấu trừ một phần thu nhập nhưng do bị cáo thuộc hộ nghèo nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thuộc hộ nghèo, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6] Về vật chứng: Số tiền 5.950.000đ thu giữ của bị cáo là tiền có được do phạm tội nên cần tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước; 01 chiếc bút bi vỏ màu xanh đen, nhãn hiệu TL-metal clip TL-036, 01 tờ giấy than là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy; đối với 06 mảnh giấy (tờ tích kê) có ghi các số lô, số đề là chứng cứ chứng minh tội phạm nên được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên, bị cáo thuộc hộ nghèo nên căn cứ điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, bị cáo được miễn án phí.

[8] Đối với các anh Mai Văn L và Đỗ Tiến Q là người mua số lô, số đề của Nguyễn Văn S nhưng số tiền sử dụng để đánh bạc của mỗi người đều dưới 5.000.000đ, chưa bị xử lý hành chính về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, chưa bị kết án về tội Đánh bạc, tội Tổ chức đánh bạc hoặc Gá bạc nên không phải chịu trách nhiệm hình sự. Công an huyện Gia Lộc đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L và Q là phù hợp.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lộc đã tiến hành điều tra, xác minh về đối tượng có tên là X như bị cáo khai nhưng hiện tại vẫn chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng trên nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36, điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015; điểm a, b khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 BLTTHS năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 03 (ba) ngày tạm giữ bằng 09 (chín) ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành 08 (tám) tháng 21 (hai mươi mốt) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND thị trấn L, huyện G, tỉnh Hải Dương nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo S.

Giao bị cáo Nguyễn Văn S cho UBND thị trấn L, huyện G, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình Nguyễn Văn S có trách nhiệm phối hợp với UBND thị trấn L, huyện G, tỉnh Hải Dương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2. Về vật chứng: Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 5.950.000 đồng. Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc bút bi vỏ màu xanh đen, nhãn hiệu TL-Metal Clip TL-036; 01 tờ giấy than.

06 mảnh giấy (tờ tích kê) có ghi các số lô, số đề là chứng cứ chứng minh tội phạm được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Gia Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc).

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo S.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Gia Lộc;
- Công an huyện Gia Lộc;
- Chi cục THADS huyện Gia Lộc;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoài Thanh